

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
BAN CHỈ ĐẠO
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Khánh Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2026

Số 10-TB/BCĐ

THÔNG BÁO
KẾT LUẬN CỦA BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH
tại hội nghị giao ban 06 tháng đầu năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh

Ngày 02/7/2026, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa tổ chức hội nghị giao ban 06 tháng đầu năm 2026. Các đồng chí: Lâm Đông - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; Nguyễn Khắc Hà - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì hội nghị. Dự hội nghị có các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh và các thành viên Ban Chỉ đạo. Sau khi nghe báo cáo của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, ý kiến phát biểu của các đại biểu tham dự hội nghị, đồng chí Lâm Đông - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

06 tháng đầu năm 2026, Ban Chỉ đạo tỉnh, các cấp, các ngành, địa phương đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, có nhiều cố gắng trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong toàn hệ thống chính trị tỉnh. Quan tâm chỉ đạo triển khai chuyển đổi số các cơ quan Đảng, phong trào “Bình dân học vụ số”, bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử. Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành quy chế làm việc, chương trình công tác, kế hoạch triển khai và các văn bản đôn đốc, hướng dẫn thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã xây dựng 30 văn bản quy phạm pháp luật và chính sách then chốt nhằm thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; HĐND tỉnh đang hoàn thiện hồ sơ, lấy ý kiến và trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành 08 nghị quyết liên quan đến cơ chế,

chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chủ động tham mưu ký kết hợp tác với các tập đoàn lớn như VNPT, Viettel, Mobifone, FPT và hoàn thiện Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC).

Bên cạnh kết quả đạt được, hiệu quả thực hiện vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ đề ra. Phần lớn kết quả còn tập trung ở khâu ban hành kế hoạch, cơ chế, văn bản chỉ đạo; sản phẩm cụ thể và tác động thực tiễn chưa nhiều; nhiều nhiệm vụ trọng tâm chậm tiến độ, một số chỉ tiêu khó hoàn thành theo kế hoạch năm nếu không có giải pháp quyết liệt.

Công tác thông tin, tuyên truyền hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ; nội dung và hình thức tuyên truyền chưa thực sự chuyển hóa thành giá trị thực chất trong nhận thức và hành động. Một số đồng chí đứng đầu cấp ủy, cơ quan, địa phương chưa quyết liệt trong chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số. Một số mục tiêu, nhiệm vụ yêu cầu hoàn thành trong Quý II/2026 (*theo Thông báo kết luận số 08-TB/BCĐ, ngày 24/4/2026*) đến nay chưa hoàn thành. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp còn thấp, mặc dù tỉnh đã bảo đảm nguồn lực tài chính với mức bố trí ổn định đạt 2%/tổng chi ngân sách tỉnh năm 2026, tạo điều kiện thuận lợi cho Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan, nhưng nguyên nhân chủ yếu vẫn là trách nhiệm của người đứng đầu, khâu tổ chức thực hiện chưa nghiêm; công tác phối hợp chưa chặt chẽ; việc kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả chưa thực chất; nguồn nhân lực còn thiếu và yếu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2026

Ban Chỉ đạo tỉnh yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương chuyển mạnh từ tư duy “ban hành kế hoạch” sang “quản trị thực thi, đo lường bằng sản phẩm”; lấy kết quả cuối cùng, giá trị tạo ra cho người dân, doanh nghiệp, việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị và sự phát triển của tỉnh làm thước đo chủ yếu. Yêu cầu tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Ban Chỉ đạo tỉnh, các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 57-NQ/TW và thực hiện nghiêm túc Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại cuộc họp ngày 01/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương sơ kết 01 năm 6 tháng thực

hiện Nghị quyết 57-NQ/TW. Người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số; không khoán trắng cho bộ phận chuyên môn.

- Tăng cường chỉ đạo bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu đối với hệ thống thuộc phạm vi quản lý; thực hiện nghiêm Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 02/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 31/12/2025 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị; xây dựng cơ chế cảnh báo sớm, ứng phó nhanh, khắc phục kịp thời sự cố, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu trọng yếu và dữ liệu cá nhân.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện Kế hoạch 100 ngày tháo gỡ các điểm nghẽn; rà soát, phân loại, xử lý dứt điểm nhiệm vụ chậm tiến độ, đề án quá hạn, thủ tục đầu tư kéo dài, giải ngân chậm, thiết bị đầu cuối chưa đáp ứng yêu cầu, dữ liệu chưa kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả. Định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, nêu rõ cơ quan chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra của từng nhiệm vụ.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; hoàn thiện, trình ban hành các nghị quyết, cơ chế, chính sách về thu hút nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số, khởi nghiệp sáng tạo, công nghiệp bán dẫn, dữ liệu số...; hoàn thiện Đề án thành lập Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh khi có hướng dẫn của Trung ương.

- Chỉ đạo các cơ quan khẩn trương tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo tỉnh theo hướng tập trung, thống nhất 01 Ban Chỉ đạo chung; tham mưu sửa đổi quy chế hoạt động, phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan và thành viên.

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ; có giải pháp nâng tỷ trọng kinh tế số trong GRDP, cải thiện Chỉ số chuyển đổi số DTI; hoàn thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nền tảng số dùng chung cấp xã, Trung tâm dữ liệu tỉnh, kho dữ liệu dùng chung, khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu

dùng chung. Chỉ đạo triển khai Chương trình phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược, công bố danh mục bài toán lớn của tỉnh; thúc đẩy hợp tác “3 nhà”, xác định doanh nghiệp là trung tâm, Nhà nước kiến tạo, đặt hàng, tháo gỡ cơ chế, nhà trường và viện nghiên cứu cung cấp tri thức, công nghệ, nhân lực. IOC tỉnh phải trở thành công cụ điều hành thực chất, cảnh báo sớm, ra quyết định nhanh, theo dõi được tiến độ và hiệu quả nhiệm vụ.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin, nhất là ở cấp xã, phường; ban hành khung kỹ năng số tối thiểu theo vị trí việc làm; đào tạo chuyên sâu về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, quản trị hệ thống.

4. Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan trong hệ thống chính trị

Đẩy nhanh triển khai các ứng dụng phục vụ hoạt động của hệ thống chính trị trên nền tảng số; thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; khai thác tốt hệ thống điều hành tác nghiệp, Sổ tay đảng viên điện tử, hệ thống theo dõi nhiệm vụ trọng tâm đột phá, thư điện tử nội bộ, số hóa lưu trữ và các nền tảng dùng chung. Chuyển đổi số phải trở thành phương thức làm việc mới, nâng cao chất lượng tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; không làm theo phong trào, hình thức.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh, Cơ quan Thường trực và các cơ quan liên quan

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Việc đánh giá phải dựa trên mục tiêu, sản phẩm, thời hạn, trách nhiệm và chỉ số cụ thể; nhiệm vụ chậm tiến độ, kéo dài, kém hiệu quả phải được chỉ rõ trách nhiệm và có biện pháp xử lý dứt điểm.

Từng đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định rõ việc nào làm trước, việc nào làm sau, việc nào hoàn thành trong 100 ngày, việc nào hoàn thành trong năm 2026 (*Phụ lục nhiệm vụ cụ thể kèm theo*). Tinh thần là quyết liệt, thực chất, hiệu quả; nói đi đôi với làm; làm đến đâu có sản phẩm đến đó; không hình thức, không chung chung, không đùn đẩy trách nhiệm.

Ban Chỉ đạo tỉnh yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc Thông báo.

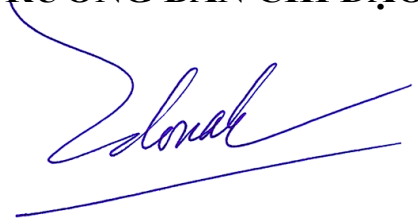
Nơi nhận:

- BCĐTW thực hiện NQ 57 (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

PHÓ BÍ THƯ

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Lâm Đông

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số 10-TB/BCĐ, ngày 07/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tham mưu kế hoạch 100 ngày tháo gỡ điểm nghẽn; rà soát, phân loại, xử lý dứt điểm nhiệm vụ chậm tiến độ, đề án quá hạn, thủ tục đầu tư kéo dài, giải ngân chậm, thiết bị đầu cuối chưa đáp ứng yêu cầu, dữ liệu chưa kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả.	Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành, địa phương liên quan	Kế hoạch 100 ngày; danh mục nhiệm vụ, điểm nghẽn kèm cơ quan chịu trách nhiệm, thời hạn, sản phẩm đầu ra	Trình trong tháng 7/2026; hoàn thành đợt cao điểm trong 100 ngày	
2	Kiện toàn Ban Chỉ đạo tỉnh kèm quy chế hoạt động, phân định rõ trách nhiệm của 03 cơ quan thường trực BCĐ	Đảng ủy UBND tỉnh, các cơ quan liên quan	Ban Chỉ đạo tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Quyết định kiện toàn kèm Quy chế	Trình trong tháng 7/2026	Công văn số 3354-CV/VPTW, ngày 26/6/2026 của VPTW
3	Hoàn thiện, trình ban hành các nghị quyết, cơ chế, chính sách về thu hút nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số, khởi nghiệp sáng tạo, công nghiệp bán dẫn, dữ liệu số; hoàn thiện Đề án thành lập Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh khi có hướng dẫn của Trung ương.	Đảng ủy UBND tỉnh; UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan	Hồ sơ dự thảo nghị quyết, cơ chế, chính sách; đề án/quy định được trình cấp có thẩm quyền	Năm 2026	
4	Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp; nâng tỷ trọng kinh tế số trong GRDP, cải thiện Chỉ số chuyển đổi số DTI.	UBND tỉnh	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Kho bạc Nhà nước; các sở,	Kế hoạch/tiến độ giải ngân; báo cáo kết quả hằng tháng; giải pháp	06 tháng cuối năm 2026	Gắn trách nhiệm người đứng đầu

			ngành, địa phương	cải thiện DTI, kinh tế số		
5	Hoàn thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nền tảng số dùng chung cấp xã, Trung tâm dữ liệu tỉnh, kho dữ liệu dùng chung, khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu dùng chung.	UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Các cơ sở dữ liệu/nền tảng được kết nối, chia sẻ, khai thác; báo cáo vận hành IOC	Năm 2026	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh dữ liệu
6	Triển khai Chương trình phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược; công bố danh mục bài toán lớn của tỉnh; thúc đẩy hợp tác “3 nhà”, xác định doanh nghiệp là trung tâm.	UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; viện, trường; hiệp hội doanh nghiệp; doanh nghiệp công nghệ	Chương trình, danh mục bài toán lớn; danh mục nhiệm vụ đặt hàng; thỏa thuận/hợp tác triển khai	Năm 2026	Tạo sản phẩm cụ thể
7	Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin và cơ yếu, nhất là cấp xã, phường; ban hành khung kỹ năng số tối thiểu theo vị trí việc làm; đào tạo chuyên sâu về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, quản trị hệ thống.	UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; các địa phương, đơn vị liên quan	Phương án bố trí nhân lực; khung kỹ năng số; kế hoạch và kết quả đào tạo	Năm 2026	Ưu tiên cấp xã, phường
8	Đẩy nhanh chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng; thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử; khai thác hệ thống điều hành tác nghiệp, E-Office, Sở tay đảng viên điện tử, hệ thống theo dõi nhiệm vụ, thư điện tử nội bộ, số hóa lưu trữ và các nền tảng dùng chung.	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; đảng ủy trực thuộc; cơ quan liên quan	Kế hoạch/tiến độ triển khai; báo cáo kết quả sử dụng nền tảng số trong cơ quan Đảng	Năm 2026	

9	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đánh giá theo mục tiêu, sản phẩm, thời hạn, trách nhiệm và chỉ số cụ thể; xử lý nhiệm vụ chậm tiến độ, kéo dài, kém hiệu quả.	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban Chỉ đạo tỉnh	Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã, phường; các cơ quan liên quan	Kế hoạch kiểm tra, giám sát; báo cáo kết quả; danh mục nhiệm vụ chậm tiến độ và biện pháp xử lý	Thường xuyên	Làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân
---	---	---	---	---	--------------	-------------------------------------